**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ  - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ tự do luật như: số tiếng, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, bố cục, vần, nhịp, đối.  - Nhận biết được các biện pháp tu từ.  **Thông hiểu**:  - Hiểu được giá trị nội dung của văn bản  - Hiểu được giá trị nghệ thuật của văn bản  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản.  - Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ,….  - Hiểu được một số đặc trưng của thơ tự do thể hiện trong văn bản  **Vận dụng:**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Viết đoạn văn nghị luận xã hội.  - Biết trân quý giá trị văn hoá, văn học truyền thống | 3 TN | 5 TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do | **Nhận biết:**  **-** Xác định kiểu bài: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do - Xác định được cấu trúc, bố cục của bài văn  - Xác định được những nội dung cơ bản, cách làm: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do  **Thông hiểu:** Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do  **Vận dụng:** Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo trong dùng từ, diễn đạt, cảm nhận. Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do và rút ra được bài học và lời khuyên. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN ...**  **TRƯỜNG THCS ....** | **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 8**  Thời gian làm bài: 90 phút  *(Đề kiểm tra gồm 03 trang)* |

**Phần I. Đọc hiểu (5,0) điểm**

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

**Thăm cõi Bác xưa**

(Tố Hữu)

Anh dắt em vào cõi Bác xưa

Đường xoài hoa trắng nắng đu đưa

Có hồ nước lặng sôi tăm cá

Có bưởi cam thơm, mát bóng dừa.

Có rào râm bụt đỏ hoa quê

Như cổng nhà xưa Bác trở về

Có bốn mùa rau tươi tốt lá

Như những ngày cháo bẹ mǎng tre.

Nhà gác đơn sơ, một góc vườn

Gỗ thường mộc mạc, chẳng mùi sơn

Giường mây chiếu cói, đơn chǎn gối

Tủ nhỏ, vừa treo mấy áo sờn.

Máy chữ thôi reo, nhớ ngón đàn

Thong dong chiếc gậy gác bên bàn

Còn đôi dép cũ, mòn quai gót

Bác vẫn thường đi giữa thế gian...

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt của bài thơ trên là gì?

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Thuyết minh

**Câu 2.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ 6 chữ

B. Thơ 7 chữ

C. Thơ tự do

D. Thơ lục bát

**Câu 3.** Biện pháp tu từ nổi bật nào được sử dụng trong đoạn thơ thứ ba?

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Liệt kê

**Câu 4.** Bài thơ trên thể hiện đức tính nào của Bác?

A. Lòng yêu nước

B. Tinh thần hiếu học

C. Sự giản dị

D. Tinh thần đoàn kết

**Câu 5.** Bài thơ chủ yếu được ngắt theo nhịp?

A.2/2/3

B.3/4

C.4/3

D.2/5

**Câu 6.** Nội dung chính của bài thơ trên là gì?

A. Nếp sống thanh bạch, giản dị của Bác với những đồ dùng đơn sơ, mộc mạc.

B. Một lần tác giả về thăm căn nhà nhỏ đơn sơ, mộc mạc ở quê Bác

C. Tâm trạng, cảm xúc của tác giả trong một lần về thăm quê Bác

D. Nhấn mạnh cuộc sống khó khăn, vất vả của Bác ở căn nhà sàn nhỏ

**Câu 7.** Tác giả sử dụng những biện pháp tu từ nào trong hai câu thơ sau?

*Giường mây chiếu cói, đơn chǎn gối*

*Tủ nhỏ, vừa treo mấy áo sờn.*

1. So sánh, nhân hóa
2. Liệt kê, ẩn dụ
3. So sánh, ẩn dụ
4. Nhân hóa, điệp ngữ

**Câu 8.** Hình ảnh “ cháo bẹ, măng tre” gợi lên điều gì?

1. Cuộc sống khó khăn,thiếu thốn của Bác
2. Cuộc sống tẻ nhạt,giản dị của Bác
3. Cuộc sống gian khổ, gắn bó với thiên nhiên
4. Cuộc sống thanh bạch, gắn bó với thiên nhiên

**Câu 9.(0,5 điểm)** Nhà Bác qua bước chân “anh” và “em” hiện lên như thế nào? Tình cảm của nhà thơ dành cho Bác được thể hiện ra sao qua bài thơ.

**Câu 10. (1,5 điểm)** Từ bài thơ, em hãy viết một đoạn văn ngắn ( 5-7 câu) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của lối sống giản dị

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của em về *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nói với con***  *(Y Phương)*  *Chân phải bước tới cha Chân trái bước tới mẹ Một bước chạm tiếng nói Hai bước tới tiếng cười Người đồng mình1 yêu lắm con ơi Đan lờ2 cài nan hoa Vách nhà ken3 câu hát Rừng cho hoa Con đường cho những tấm lòng Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.* | *Người đồng mình thương lắm con ơi Cao đo nỗi buồn Xa nuôi chí lớn Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn Sống trên đá không chê đá gập ghềnh Sống trong thung4 không chê thung nghèo đói Sống như sông như suối Lên thác xuống ghềnh Không lo cực nhọc Người đồng mình thô sơ da thịt Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương Còn quê hương thì làm phong tục Con ơi tuy thô sơ da thịt Lên đường Không bao giờ nhỏ bé được Nghe con* |

(**Thơ Việt Nam 1945-1985, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1985)**

***\*Chú thích:***

[1] Người đồng mình: người vùng mình, người miền mình. Đây có thể hiểu cụ thể là những người cùng sống trên một miền đất, cùng quê hương, cùng một dân tộc.[2] Lờ: một loại dụng cụ dùng để đặt bắt cá, được đan bằng những nan tre vót tròn.[3] Ken: làm cho thật kín bằng cách đệm thêm vào những chỗ hở. Người miền núi thường dùng nhiều tấm ván gỗ dựng chắc sát nhau thành vách nhà. Ken ở đây là động từ, được hiểu như đan cài, kết.[4] Thung (thung lũng): dải đất trũng và kéo dài nằm giữa hai sườn đồi, núi.

**-------------------------Hết-----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN …..**  TRƯỜNG THCS ….. | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KIỂM TRA,** **ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023- 2024**  **Môn: Ngữ Văn 8**  *Hướng dẫn chấm gồm 02 trang* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung (Mỗi ý đúng phần trắc nghiệm 0,5 điểm)** |  |
|  | **1** | C | **0,5đ** |
| **2** | B | **0,5đ** |
| **3** | D | **0,5đ** |
| **4** | C | **0,5đ** |
| **5** | C | **0,5đ** |
| **6** | A | **0,5đ** |
| **7** | B | **0,5đ** |
| **8** | D | **0,5đ** |
|  | **9** | - Nhà Bác hiện lên qua bước chân “anh” và “em”: gần gũi, giản dị với hình ảnh quả xoài, bưởi, cam, hồ nước, cá, góc vườn đơn sơ,…  - Tình cảm của nhà thơ với Bác: Sự tiếc thương, ngậm ngùi khi về thăm nhà Bác | **0,5đ** |
|  | **10** | \*Khái niệm:  - Giản dị là sống một cách đơn giản, tự nhiên, không cầu kì phô trương trong lối sống.  \* Ý nghĩa của lối sống giản dị  - Giúp chúng ta không quá lệ thuộc vào tiền bạc  - Giúp chúng ta tỉnh táo, thoát khỏi những cám dỗ trong cuộc sống.  - Tiết kiệm, không để thời gian tốn quá nhiều thời gian vào những thứ vô bổ. | **0,5đ**  **1,0đ** |

**Phần II: Làm văn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do:**  Mở đoạn giới thiệu được tác giả và văn bản. Thân đoạn triển khai các yếu tố về nội dung và nghệ thuật. Kết đoạn nêu được cảm nghĩ của bản thân về bài thơ. | 0,25 điểm |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em về bài thơ *Con cò* – Chế Lan Viên | 0,25 điểm |
| **c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:**  **\* Mở đoạn:** Giới thiệu được bài thơ,tác giả,nêu cảm nghĩ chung về bài thơ.  ***\* Thân đoạn: Nêu cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật, nêu được tác dụng của thể thơ tự do trong việc thể hiện mạch cảm xúc tạo nên nét độc đáo của bài thơ.***  ***Nội dung:***  ***+*** Cảm xúc về tình cảm gia đình, cụ thể là tình cha con qua những lời cha dạy con trong bài thơ.  + Bài học lớn nhất cha dạy con là phải yêu quê hương, yêu lấy cội nguồn gốc rễ của mình và yêu lấy “người đồng mình”.  +Người cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình": yêu lao động, hăng say lao động, sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.  + Người cha còn nhắn nhủ đến con phải có nghĩa tình, thuỷ chung với quê hương, biết chấp nhận những khó khăn, vất vả  +Bài thơ nhắc nhở chúng ta về tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương, của dân tộc.  => Qua lời nói với con, ta phần nào hiểu rõ hơn, cảm nhận sâu sắc hơn những tình cảm của người cha dành cho con.  **Nghệ thuật:**  + Giọng thơ thủ thỉ tâm tình,tha thiết, trìu mến.  + Thể thơ tự do  + Hình ảnh thơ mộc mạc, giàu chất thơ  + Sử dụng các biện pháp tu từ: so sánh, điệp ngữ  + Bố cục chặt chẽ, từ ngữ giản dị.  ***Kết đoạn:***  Khát quát được cảm nghĩ về bài thơ. | 3,0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 điểm |
|  | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 điểm |
| **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. |  |